

(Mẫu số 01/QĐ-CKNS ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính)

UBND XÃ YẾT KIÊU
TRƯỜNG TIỂU HỌC GIA HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 153/QĐ-THGH

Yết Kiêu, ngày 26 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**v/v công bố công khai giao dự toán ngân sách nhà nước bổ sung năm 2025
của Trường Tiểu học Gia Hòa**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC GIA HÒA

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài Chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1531/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND xã Yết Kiêu về việc bổ sung kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng theo ND73;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu giao dự toán ngân sách nhà nước bổ sung năm 2025 trường Tiểu học Gia Hòa (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) tổ trưởng Văn phòng, phụ trách kế toán và các tổ, bộ phận liên quan căn cứ Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT.



Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường Tiểu học Gia Hòa
Chương: 822

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 153/QĐ- THGH ngày 26/12/2025 của

Hiệu trưởng trường Tiểu học Gia Hòa)

Dvt: nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu học phí	
2	Trong đó 40% nguồn cải cách tiền lương	
2.1	Chi sự nghiệp giáo dục	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	221.274
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
	- Chi thường xuyên không giao tự chủ (nguồn thưởng theo NĐ 73)	221.274
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	